TAND HUYỆN CHƯƠNG MỸ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 119/2017/HSST Ngày 06 tháng 12 năm 2017	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Quý;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Mạnh Hà - Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 133/2017/TLST-HS ngày 17/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2017/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với: :

1. ***Bị cáo*** **Trần Văn Th**, sinh năm 1985. ĐKHKTT tại: Thôn Đ, xã Đ.P.Y, huyện C, Thành phố Hà Nội. Văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tôn giáo: Không. Con ông Trần Văn C, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1955. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/5/2010, bị Chủ tịch UBND huyện Chương Mỹ ra Quyết định số 1683 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng do sử dụng trái phép chất ma tuý và Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện 24 tháng kể từ ngày 01/6/2012, đã chấp hành xong ngày 01/6/2014 .

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 471 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 07/11/2017. Có mặt.

2/*Người bị hại*: Chị Trần Thị L, sinh năm 1973. Trú tại: Thôn Y, xã Tr, huyện C, Thành phố Hà Nội. Có mặt:

3/*Người làm chứng*: Ông Nguyễn Thanh Ph , sinh năm 1963 - Cán bộ Ngân hàng, công tác tại Phòng giao dịch Đ.P.Y chi nhánh huyện C - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14giờ ngày 06/11/2017, Th đi bộ một mình đến Phòng giao dịch Đ.P.Y chi nhánh huyện Chương Mỹ - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Sau đây viết tắt là Phòng giao dịch) và đứng quan sát đợi thời cơ sẽ thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Lúc này, chị Trần Thị L mang số tiền 221.760.000 đồng đến Phòng giao dịch để làm thủ tục gửi tiền chuyển khoản. Chị L đến quầy thu ngân và làm thủ tục giao tiền cho ông Nguyễn Thanh Ph để tiến hành kiểm đếm, giao dịch chuyển tiền. Ông Ph cầm trước số tiền 21.760.000 đồng để kiểm đếm còn số tiền 200.000.000 đồng bao gồm 04 cọc tiền loại 500.000 đồng chị L vẫn để trên bàn trước mặt. Thấy 04 cọc tiền chị L để trên bàn, Th đi đến phía sau chị L và cầm hết 200.000.000 đồng của chị L rồi quay người định tẩu thoát. Thấy Th lấy tiền của chị L, ông Ph nói: "Sao anh cầm tiền của người ta", chị L thấy vậy hô hoán lên "Sao mày lấy tiền của tao" và túm giữ Th lại. Một số người tại Phòng giao dịch đã cùng chị L giữ Th lại, chị L giằng lại 04 cọc tiền trên tiếp tục tiến hành giao dịch chuyển khoản số tiền 200.000.000 đồng đã lấy lại được từ tay Th cùng với 21.760.000 đồng đã được kiểm đếm (tổng số 221.760.000 đồng) chuyển vào tài khoản số 7909205003873 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, chủ tài khoản là anh Hồ Ngọc C (sinh năm 1972 trú tại xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La). Phòng giao dịch báo và bàn giao cho Công an xã Đông Phương Yên. Sau khi chuyển tiền xong, chị L đã có đơn tố cáo hành vi nêu trên của Trần Văn Th.

Cùng ngày 06/11/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Trần Văn Th về hành vi "Cướp giật tài sản".

Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 16/11/2017, VKSND huyện Chương Mỹ truy tố Th về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm b khoản 3 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Th từ 07 năm đến 08 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Bị cáo Th thừa nhận: Sau khi chơi Game xong, do không có tiền ăn tiêu, Th nảy sinh ý định vào Phòng giao dịch để chiếm đoạt tài sản. Khi phát hiện chị L để 04 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng trên bàn của Phòng giao dịch, Th nghĩ là tiền đã được giao dịch gửi cho Ngân hàng nên đi đến phía sau chị L và dùng tay trái cướp giật 04 cọc tiền kể trên rồi bỏ đi thì bị bắt giữ. Viện kiểm sát quy kết Th về tội "Cướp giật tài sản" là đúng, không tranh luận, bào chữa gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại – Chị L trình bày: Khoảng 14 giờ ngày 06/11/2017, chị mang số tiền 221.760.000 đồng đến Phòng giao dịch để chuyển khoản cho chủ tài khoản là anh Hồ Ngọc C. Khi ông Ph đang kiểm đếm 21.760.000 đồng, còn số tiền 200.000.000 đồng bao gồm 04 cọc tiền loại 500.000 đồng vẫn để trên bàn thì Th đi đến phía sau chị, lấy hết 200.000.000 đồng quay người bỏ đi được hai bước thì bị một số người và chị giữ lại, chị giằng lại 04 cọc tiền trên tiếp tục tiến hành giao dịch chuyển khoản số tiền 200.000.000 đồng đã lấy lại được từ tay Th cùng với 21.760.000 đồng đã được kiểm đếm. Nay chị đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chị không yêu cầu bồi thường dân sự.

Người làm chứng - Ông Ph trình bày: Khi ông đang ngồi kiểm đếm số tiền 21.760.000 đồng thì nhìn thấy Th đi đến phía sau chị L dùng tay vơ lấy 04 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng của chị L để trên bàn giao dịch rồi quay người bỏ đi, một số người cùng chị L lao đến ôm giữ Th và chị L giằng lại 04 cọc tiền từ tay Th tiếp tục giao cho ông kiểm đếm là 200.000.000 đồng để chuyển khoản cùng với số tiền 21.760.000 đồng mà ông đã kiểm đếm trước đó.

**** Vật chứng vụ án*:** Số tiền 200.000.000 đồng là số tiền Th đã chiếm đoạt, chị L giằng lại và đã nộp chuyển khoản tại Phòng giao dịch ngay sau khi sự việc xảy ra, nên không thu giữ được. Cơ quan điều tra đã thu thập bản sao giấy nộp tiền và bảng kê các loại tiền chị L đã nộp để làm căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về việc "Điều tra", "Truy tố" đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để người bị hại, bị cáo, người tham gia tố tụng khác thực hiện đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

[2]. Về nội dung:

2.1. Xem xét lời khai của bị cáo, đánh giá hành vi của bị cáo và đối chiếu: Với quy kết tại cáo trạng số 128/CT- VKS ngày 16/11/2017 và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Lời khai của người bị hại; người làm chứng và diễn biến khách quan của vụ án. Đủ căn cứ để xác định:

Khoảng hơn 14 giờ ngày 06/11/2017, tại Phòng giao dịch Đ.P.Y, Th đã có hành vi cướp giật số tiền 200.000.000 đồng của chị Trần Thị L, nhanh chóng rời khỏi hiện trường nhưng chưa kịp tẩu thoát thì bị bắt giữ. Đối chiếu với quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự, đủ căn cứ pháp luật quy kết bị cáo Th phạm tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung là "*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ hai trăm triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng*".

Cáo trạng của VKSND huyện Chương Mỹ truy tố Th theo điểm b khoản 3 điều 136 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

2.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

2.2.1. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

2.2.2. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi ngay trả người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ hình phạt khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Trong hồ sơ vụ án còn thể hiện ngày 11/5/2010, Th bị Công an huyện Chương Mỹ bắt về hành vi "Trộm cắp tài sản". Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có hồ sơ xử lý Th nên không coi Th có hành vi vi phạm đã bị xử lý.

2. 3. Xem xét loại, mức hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương, trái với quy định của pháp luật hình sự. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

2.4. Xem xét lời khai của người bị hại, người làm chứng: Lời khai của người bị hại và người làm chứng phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử.

2.5. Về trách nhiệm dân sự: Chị L đã lấy lại tài sản, không yêu cầu về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

2.6. Về xử lý vật chứng: Số tiền 200.000.000 đồng Cơ quan điều tra không thu giữ nên Hội đồng xét xử không xét.

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn Th** phạm tội "**Cướp giật tài sản**".

2. Căn cứ vào: Điểm b khoản 3 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt **Trần Văn Th 07 (*Bảy*)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2017.

3. Căn cứ vào: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Buộc **Trần Văn Th** phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo:

Bị cáo; Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS; Thi hành án HS;
- UBND xã Đ.P.Y;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu HS/V.Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Hoàng